Ký bởi: Ủy ban nhân dân huyện Lắk
Cơ quan: Tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3419/QĐ-UBND	*Lắk, ngày 02 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện tham gia thi tuyển, xét tuyển kỳ tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn huyện năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ quy định công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chứ danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lắk về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 trên địa bàn huyện Lắk;

Xét Báo cáo số 91/BC-HĐTD ngày 29/9/2023 của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 về danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện tham gia thi tuyển, xét tuyển kỳ công chức cấp xã trên địa bàn huyện Lắk;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 645/TTr-PNV ngày 02 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện tham gia thi tuyển, xét tuyển kỳ tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn huyện năm 2023, như sau:

- Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển: Gồm 78 thí sinh *(Theo phụ lục 01 đính kèm)*.

- Danh sách thí sính không đủ điều kiện: Gồm 02 thí sinh *(Theo phụ lục 02 đính kèm)*.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023, Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT. Huyện ủy; (b/c)
- CT, PCT UBND huyện;
- Ban Giám sát;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nay Y Phú

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA XÉT TUYỂN, THI TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LẮK

(Kèm theo Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 02 /10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Họ và Tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ			Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ghi chú
						Văn hóa	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo				
A	**CÁC VỊ TRÍ DÀNH CHO NGƯỜI DTTT VÀ THUỘC DIỆN CỬ TUYỂN**											
I	**Văn phòng - Thống kê**											
1	H Nhao	Bkrông	14/05/1987	Nữ	Êđê	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK	Xã Buôn Tría	
2	Y Gem	Ông	15/05/1990	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK (vị trí 1)	Xã Đắk Nuê	
3	Y Tha	Niê	04/10/1989	Nam	Êđê	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK (vị trí 1)	Xã Ea R'bin	
4	Y Sung	Bkrông	11/10/1990	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK (vị trí 2)	Xã Ea R'bin	
5	H Yên Rơ	Luk	20/05/1995	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK (vị trí 1)	Xã Krông Nô	
6	Y Him	Ndu	02/09/1994	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK (vị trí 2)	Xã Krông Nô	
II	**Văn hóa - Xã hội**											
7	Đào Duy	Hà	02/01/1995	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VH-XH	Xã Ea R'bin	
8	H Yit	Tơr	11/08/1986	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VH-XH	Xã Đắk Liêng	
9	Y Tuấn	Bkrông	23/07/1991	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VH-XH	Xã Nam Ka	
III	**Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường**											
10	Y Thân Pang	Ting	04/08/1988	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Khoa học cây trồng	DTTS	ĐC-NN-XD-MT	Xã Krông Nô	

B	**VỊ TRÍ THI TUYỂN TẠI THỊ TRẤN LIÊN SƠN**											
I	**Văn phòng - Thống kê**											
11	Bùi Thị Phương	Thanh	01/02/2000	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Luật		VP-TK	Thị trấn Liên Sơn	
12	Tô Thị Ngọc	Dung	13/01/1996	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Luật		VP-TK	Thị trấn Liên Sơn	
13	H Lịch	Niê	14/10/1997	Nữ	Êđê	12/12	Đại học	Luật	Người DTTS	VP-TK	Thị trấn Liên Sơn	
14	Trần Thị Thủy	Tiên	19/12/1996	Nữ	Kinh	12/12	Thạc sĩ	Luật		VP-TK	Thị trấn Liên Sơn	
15	Trần Thị Mỹ	Trang	20/05/1989	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Kinh tế - Nông lâm		VP-TK	Thị trấn Liên Sơn	
II	**Văn hóa - Xã hội**											
16	Y Phăm	Uông	10/09/1989	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Giáo dục Thể chất	Người DTTS	VH-XH (Vị trí 1)	Thị trấn Liên Sơn	
17	Nguyễn Quốc	Khánh	10/10/1984	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Giáo dục Thể chất	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	VH-XH (Vị trí 1)	Thị trấn Liên Sơn	
18	Nguyễn Thị	Nhung	24/03/1989	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Công tác xã hội		VH-XH (Vị trí 2)	Thị trấn Liên Sơn	
III	**Địa chính - Xây dựng - Đô Thị và Môi trường**											
19	Ngụy Quốc	Tuấn	03/05/1991	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý đất đai		ĐC-XD-ĐT-MT	Thị trấn Liên Sơn	
C	**CÁC VỊ TRÍ CÒN LẠI THUỘC CÁC XÃ**											
I	**Văn phòng - Thống kê**											
20	H Ter	Uông	12/06/1980	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	DTTS	VP-TK (vị trí 1) Vị trí dành cho người DTTS	Xã Yang Tao	

21	H Ngem	Luk	15/08/1986	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Quản trị Văn phòng	DTTS	VP-TK (vị trí 2) Vị trí dành cho người DTTS	Xã Yang Tao	Bằng giỏi
22	H Blem	Du	18/02/1996	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Quản trị Văn phòng	DTTS	VP-TK (vị trí 2) Vị trí dành cho người DTTS	Xã Yang Tao	
23	Y Yaly	Rơyam	26/07/1999	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Luật	DTTS	VP-TK (vị trí 1)	Xã Đắk Nuê	
24	Nguyễn Mộng	Mai	18/07/1994	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Luật		VP-TK (vị trí 1)	Xã Đắk Nuê	
25	H Hà	Ênuôl	30/12/1994	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Luật	DTTS	VP-TK Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Phơi	
26	H Hoài	Hmŏk	13/10/1995	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Luật	DTTS	VP-TK Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Phơi	
27	Y Khang	Ja	08/01/2000	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Luật	DTTS	VP-TK Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Phơi	
28	Leo Thị Thu	Duyên	23/03/1980	Nữ	Tày	12/12	Đại học	Luật	DTTS	VP-TK Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Phơi	
29	Hoàng Thị	Em	10/10/1997	Nữ	Nùng	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Phơi	
30	Y Niăng	Čil	07/07/1990	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Phơi	
31	Y	Thôn	10/02/1993	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Luật	DTTS	VP-TK	Xã Nam Ka	
32	Lò Văn	Hạnh	07/10/1992	Nam	Thái	12/12	Đại học	Luật	DTTS	VP-TK	Xã Nam Ka	

33	H Lý	Ndu	08/05/1998	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Luật	DTTS	VP-TK	Xã Nam Ka	
34	Lê Thị	Hiếu	06/03/1983	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Luật		VP-TK	Xã Nam Ka	
35	H Bê	Hdruễ	10/10/1999	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	VP-TK	Xã Nam Ka	
II	**Tư pháp - Hộ tịch**											
36	H Ana	Triêk	15/03/1984	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Luật	DTTS	TP - HT (vị trí 1) Vị trí dành cho người DTTS	Xã Yang Tao	Có CC Hộ tịch
37	Vũ Mạnh	Trung	08/03/1989	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Luật		TP - HT (vị trí 2)	Xã Yang Tao	Có CC Hộ tịch
38	Nguyễn Hồng	Nam	12/12/1989	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Luật		TP - HT (vị trí 2)	Xã Yang Tao	Có CC Hộ tịch
39	Lê Đình	Mạnh	05/05/1992	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Luật		TP - HT	Xã Bông Krang	Có CC Hộ tịch
40	Trần Đức	Hiệp	02/09/1980	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Luật		TP - HT	Xã Buôn Triết	Có CC Hộ tịch
41	Bùi Thị	Hiền	08/09/1982	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Luật	Người hoạt động không chuyên trách trên 24 tháng (Văn phòng Đảng ủy xã Đắk Liêng) từ ngày 10/6/2005 đến 30/9/2012	TP - HT	Xã Đắk Phơi	Có CC Hộ tịch,
42	Nguyễn Thị Hà	Hưng	13/08/1984	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Luật		TP - HT	Xã Đắk Phơi	Có CC Hộ tịch
43	Bùi Minh	Tùy	29/12/1985	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Luật	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	TP - HT	Xã Đắk Nuê	Có CC Hộ tịch
44	Y Dim	Bkrông	04/10/1982	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Luật	DTTS	TP - HT (vị trí 1) Vị trí dành cho người DTTS	Xã Ea R'bin	Có CC Hộ tịch

45	Phạm Xuân	Đức	22/11/1999	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Luật Kinh tế		TP-HT (vị trí 2)	Xã Ea R'bin	Có CC Hộ tịch
III	**Văn hóa - Xã hội**											
46	Vũ Tất	Thắng	12/11/1985	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý Văn hóa		VH - XH (vị trí 1)	Xã Bông Krang (vị trí 1)	
47	Huỳnh Ngọc Anh	Phương	06/08/2001	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý Văn hóa		VH - XH (vị trí 1)	Xã Bông Krang (vị trí 1)	Bằng giỏi
48	Như Đào	Hlong	05/02/1998	Nữ	Êđê	12/12	Đại học	Công tác Xã hội	DTTS	VH - XH (vị trí 2)	Xã Bông Krang (vị trí 2)	
49	Y Yên	Dĩng	30/11/1992	Nam	Êđê	12/12	Đại học	Công tác Xã hội	DTTS	VH - XH (vị trí 2)	Xã Bông Krang (vị trí 2)	
50	H Wel	Buôč	30/06/1994	Nữ	Mn'ông	12/12	Đại học	Kinh tế (Chuyên ngành QLKT)	DTTS	VH - XH (vị trí 1)	Xã Nam Ka (vị trí 1)	
51	Mai Thị	Thu	21/01/1995	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Công tác Xã hội		VH - XH	Xã Krông Nô	
52	Nay	Khim	20/07/1997	Nam	Jrai	12/12	Đại học	Công tác Xã hội	DTTS	VH - XH	Xã Krông Nô	
IV	**Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường**											
53	Nguyễn Văn	Giang	18/05/1991	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý đất đai		ĐC-NN-XD-MT (vị trí 1)	Xã Đắk Liêng	
54	Nguyễn Thị	Lê	25/08/1987	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý đất đai		ĐC-NN-XD-MT (vị trí 1)	Xã Đắk Liêng	

55	Nguyễn Tuấn	Vũ	07/04/1981	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý đất đai		ĐC-NN-XD-MT (vị trí 1)	Xã Đắk Liêng	Đang là viên chức Trung tâm phát triển quỹ đất, có thời gian công tác đóng BHXH bắt buộc 11 năm 07 tháng
56	Đàm Thị	Phước	21/06/1990	Nữ	Tày	12/12	Đại học	Môi trường	DTTS	Xã Đắk Liêng (vị trí 2) Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Liêng	
57	H Phương Chăm	Ja	11/03/1996	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Công nghệ kỹ thuật môi trường	DTTS	Xã Đắk Liêng (vị trí 2) Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Liêng	
58	Huỳnh Thị Thùy	Vân	10/04/1996	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý đất đai		ĐC-NN-XD-MT	Xã Buôn Triết	
59	Bùi Văn	Giáp	12/04/1988	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý đất đai	Người hoạt động không chuyên trách đủ 24 tháng (Cán bộ thủy lợi, UBND thị trấn Liên Sơn từ tháng 01/2016 đến 6/2019	ĐC-NN-XD-MT	Xã Buôn Triết	

60	Nguyễn Duy	Khánh	03/07/1998	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Kỹ thuật Trắc địa bản đồ		ĐC-NN-XD-MT	Xã Buôn Triết	
61	Đào Duy	Ngọc	02/01/1995	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Lâm sinh	DTTS	ĐC-NN-XD-MT Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Nuê	
62	H Huệ	Ông	19/10/1990	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Quản lý đất đai	DTTS	ĐC-NN-XD-MT Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Nuê	
63	Lý Thị	Lim	16/11/1982	Nữ	Tày	12/12	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	DTTS	ĐC-NN-XD-MT Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Nuê	
64	Võ Thị	Thương	20/04/1987	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý đất đai		ĐC-NN-XD-MT	Xã Ea R'bin	
65	Nguyễn Văn	Dũng	13/10/1987	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Quản lý đất đai		ĐC-NN-XD-MT	Xã Nam Ka	
IV	**Tài chính - Kế toán**											
66	Hoàng	Yến	02/05/1992	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Yang Tao	
67	Nguyễn Thị	Oanh	13/07/1994	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Yang Tao	
68	H Núy	Hlong	08/08/1988	Nữ	M'nông	12/12	Đại học	Kế toán	DTTS	TC-KT	Xã Yang Tao	
69	Đậu Ánh	Linh	26/08/1999	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Yang Tao	
70	Đoàn Văn	Thâm	25/03/1983	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Yang Tao	

71	Nguyễn Hữu	Hải	11/09/1984	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Yang Tao	
72	Đào Ngọc	Linh	19/09/1997	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Yang Tao	Bằng giỏi
73	Nguyễn Thị Lệ	Tâm	27/05/1990	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Buôn Tría	
74	Y Sơn Rơ	Je	07/09/1992	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Kế toán	DTTS	TC-KT Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Phơi	
75	Lục Đức	Thọ	19/08/1990	Nam	Tày	12/12	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	DTTS	TC-KT	Xã Đắk Phơi	
76	Y Đức	Bkrông	20/11/1985	Nam	M'nông	12/12	Đại học	Kinh tế	DTTS	TC-KT (vị trí 2) Vị trí dành cho người DTTS	Xã Đắk Nuê	
77	Lưu Thúy	Quỳnh	25/12/1990	Nữ	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Krông Nô	
78	Uông Phạm Nhật	Hùng	17/09/1995	Nam	Kinh	12/12	Đại học	Kế toán		TC-KT	Xã Krông Nô	

(Danh sách này gồm 78 thí sinh)

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA XÉT TUYỂN KỲ CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2023 CỦA UBND HUYỆN LẮK

(Kèm theo Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ			Thuộc đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Lý do không đủ điều kiện	Ghi chú
					Văn hóa	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo					
1	H Iên Êban	19/06/2001	Nữ	Ê đê	12/12	Đại học	Luật	DTTS	Tư pháp - Hộ tịch (vị trí 1) Dành cho người DTTS	Xã Yang Tao	Hồ sơ đăng ký tuyển dụng không do UBND huyện Lắk phát hành, Không có chứng chỉ hộ tịch	
2	Y Dân Buôn Yă	30/08/1993	Nam	Êđê	12/12	Đại học	Kinh tế nông nghiệp	DTTS	Văn phòng - Thống kê (vị trí 1) Dành cho người DTTS	Xã Yang Tao	Hồ sơ đăng ký tuyển dụng không do UBND huyện Lắk phát hành	

(Danh sách này có 02 thí sinh)